**TRƯỜNG THCS THÁI SƠ**N

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HKI NĂM HỌC 2022-2023**

MÔN : KHTN 7 ( Thời gian 90 phút)

Ngày kiểm tra: ………/………./ 2022

**Phần I: Trắc nghiệm (4 điểm)**

***Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

**Câu 1: *Trong các nhóm chất sau, nhóm chất nào là đơn chất***

**A.** CaO, H2O, H2, ZnCl2 **B.** O2, CO2, H2, Na2O **C.** O2, C, H2, Ag **D.** O2, CO2, H2, Al

**Câu 2: *Trong các nhóm chất sau, nhóm chất nào là hợp chất***

**A. C**O2, H2O, H2 SO4, NaCl **B.** O2, C, H2, Na2O **C.** O2, C, H2, Ag **D.** O2, CO2, H2, Al

**Câu 3: *Cho Fe(III) và SO4(II). Hãy cho biết CTHH nào là đúng***

**A.** Fe2(SO4)2 **B.** Fe3(SO4)2 **C.** FeSO4 **D.** Fe2(SO4)3

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Câu 4: *Trong hợp chất MgO có phần trăm khối lượng của Mg là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 40% | **B**. 50% | **C**. 60% | **D**. 70% |

 |  |

**Câu 5: *Phân tử khối của hợp chất CuO là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 80g | **B**. 64g | **C**. 16g | **D**. 70g |

**Câu 6: *Một ô tô hết quãng đường 120km mất 2 giờ. Tốc độ của xe ô tô đó là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 60m/h | **B**. 60km/h | **C**. 240km/h | **D**. 120km/h |

**Câu 7: *Một vận động viên chạy với tốc độ 5m/s. Quãng đường vận động viên đó đã chạy trong 400s là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 1000m | **B**. 1km | **C**. 2km | **D**. 3000m |

 **Câu 8:** ***Biển báo dưới đây cho biết điều gì?***



**A.** Tốc độ tối đa đi trên đoạn đường này là 50 km/h.

**B.** Tốc độ tối thiểu đi trên đoạn đường này là 50 km/h.

**C.** Trên đoạn đường này cần phải giữ tốc độ của phương tiện không đổi trong khoảng 50 km/h.

**D.** Tốc độ tối đa đi trên đoạn đường này là 50 m/s.

**Câu 9:**  Dưới đây là đồ thị quãng đường- thời gian của một vật chuyển động.



***Em hãy cho biết quãng đường vật đi được sau 3 s là bao nhiêu?***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. 3m | **B**. 6m | **C**. 9m | **D**. 0m |

**Câu 10:** Trong điều kiện thời tiết xấu, đường trơn, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông nên …(1)… tốc độ và …(2)… khoảng cách an toàn với xe phía trước.

|  |  |
| --- | --- |
| **A**.  (1) tăng, (2) giảm.  | **B**. (1) giảm, (2) tăng. |
| **C**. (1) giữ nguyên, (2) tăng. | **D.** (1) giữ nguyên, (2) tăng. |

**Câu 11: *Để đảm bảo an toàn giao thông, người lái xe khi tham gia giao thông cần phải:***

**A.** điều khiển tốc độ của xe không vượt quá tốc độ tối đa cho phép.

**B.** giữ khoảng cách an toàn giữa hai xe.

**C.** chủ động điều chỉnh tốc độ của xe cho phù hợp với tình hình giao thông thực tế, đặc biệt trong điều kiện thời tiết xấu như trời mưa, có sương mù, địa hình quanh co, tầm nhìn hạn chế…

**D.**  Cả 3 phương án trên.

**Câu 12:** ***Đơn vị dùng để đo độ cao của âm là:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. dB | **B**. Hz | **C**. km | **D**. kg |
|  |  |  |  |

**Câu 13: *Khi độ to của vật tăng thì biên độ dao động âm cúa vật sẽ biến đổi như thế nào ?***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A**. Không thay đổi  | **B**. Tăng | **C**. Giảm | **D**. Vừa tăng vừa giảm |

**Câu 14: *Vật nào sau đây phản xạ âm tốt ?***

A. Miếng xốp B. Tấm gỗ C. Mặt Gương D. Đệm cao su

 **Câu 15*. Hiện tượng và ứng dụng nào sau đây không liên quan đến năng lượng của ánh sáng ?***

A. Chai nước để ngoài nắng, nước trong chai dần nóng lên.

B. Bình nước nóng sử dụng năng lượng mặt trời ở các hộ gia đình.

C. Máy tính cầm tay sử dụng năng lượng mặt trời.

D. Hiện tượng cầu vồng xuất hiện trên bầu trời.

 **Câu 16*: Trong định luật phản xạ ánh sáng, quan hệ giữa góc tới và góc phản xạ là***

A. góc tới lớn hơn góc phản xạ B. góc tới bằng góc phản xạ

C. góc tới nhỏ hơn góc phản xạ D. góc tới có thể bằng hoặc lớn hơn góc phản xạ

 **Câu 17: *Ảnh của 1 vật tạo bởi gương phẳng, có tính chất là***

A. ảnh ảo, lớn hơn vật B. ảnh ảo, bé hơn vật

C. ảnh ảo, bằng vật D. ảnh thật, bằng vật

 **Câu 18: *Góc tới của một tia sáng đến gương phẳng là 370. Góc phản xạ là:***

**A. *670***. **B.** ***570*** **C.** ***470***. **D.** ***370***.

 **Câu 19:**  ***Khi đưa đầu S của thanh nam châm A lại gần thanh nam châm B. Tương tác giữa hai thanh nam châm sẽ như thế nào ?***

**A.** Hai **t**hanh A và B không có tương tác. **B.** Thanh A hút đầu ***S*** của thanh B.

**C.** Thanh A hút đầu ***N*** của thanh B. **D.** Thanh A đẩy đầu ***N*** của thanh B.

 **Câu 20:** ***Khi đặt la bàn định hướng trên mặt đất, kim la bàn làm bằng thanh nam châm.***

***Đầu kim S sẽ xoay và chỉ về hướng nào?***

A. hướng đông B. hướng tây C hướng băc D. hướng nam

**Phần 2: Tự luận (6 điểm)**

**Bài 1: (2 điểm)**

**1. Lập CTHH của hợp chất tạo bởi Iron - Fe (II) với:**

**a. Oxygen (O) b. Nhóm (NO3)I**

**2. Tính phân tử khối của các hợp chất vừa lập CTHH ở trên ?**

**Bài 2: (2 điểm)**

Quãng đường từ nhà Hùng đến trường THCS mà Hùng đang học có độ dài là 1200 m.

Khi đi học Hùng có ghi lại nhật kí thời gian như sau:

 Lúc đi (từ nhà đến trường) mất 5 phút

 Lúc về (từ trường về nhà) mất 4,6 phút

a. Hãy tính tốc độ của Hùng khi đi học.

b. Hãy tính tốc độ trung bình khi đạp xe từ nhà đến trường và từ trường về nhà của bạn Hùng theo đơn vị km/h ?

 **Bài 3: (2 điểm)**

Cho biết vật S ở cách gương phẳng G là 2cm.

a. Hỏi ảnh của vật S cách gương G bao nhiêu cm ?

b. Hãy vẽ hình minh họa ảnh của vật S ?